

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 1989

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về phạt vi cảnh đối với các vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ

*(Ban hành kèm theo quyết định số 143/QĐ-UB ngày 25-5-1988
và quyết định số 285/QĐ-UB ngày 8-6-1989
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

Để tăng cường quản lý trật tự xã hội bằng Pháp luật, trong khi chờ Hội đồng Bộ trưởng sửa đổi quy định về xử phạt vi cảnh, Ủy ban nhân dân thành phố tạm thời quy định các hình thức phạt vi cảnh áp dụng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG I

HÌNH THỨC PHẠT VI CẢNH BẰNG TIỀN ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI ĐỐI TƯỢNG VI PHẠM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG

Điều 1.- Mức phạt tiền đối với người đi xe đạp :

a) Mức phạt 5.000 đồng đối với các vi phạm :

- Xe đi vào đường cấm, đường ngược chiều, vượt đèn đỏ.
- Xe đạp đẩy kéo nhau, bám vào xe cơ giới, đùa nghịch hoặc đứng trên xe khi đi trên đường.
- Xe đạp đi nghênh ngang trên phần đường xe ô tô, đi giữa đường hoặc quẹo gấp, không báo hiệu bằng tay, không nhường cho xe cơ giới và các xe đi thẳng.
- Người ngồi sau gác-ba-ga để xe đạp, chở người ngồi trên sườn ngang của xe hoặc đi xe đạp buông hai tay.
- Chở hàng hóa cồng kềnh gây nguy hiểm cho người và xe khác; kéo lê hàng hóa dưới mặt đường hoặc đi xe dắt súc vật.

b) Mức phạt 50.000 đồng đối với các trường hợp đua xe trái phép, chạy lạng lách, biểu diễn ngoạn ngoẻo trên đường phố. Say rượu, bia điều khiển xe đi lạng lách choạng trên đường.

c) Mức phạt 1.000 đồng đối với các vi phạm như sau :

- Dừng xe trên lối đi dành riêng cho người đi bộ.
- Dừng xe trên phần đường của xe ô tô (trừ trường hợp xe chờ queo trái đèn sát tim đường).
- Dừng xe qua khỏi làn sơn liên tục ngang đường.
- Dừng xe chồm ra phần đường cắt ngang mà xe cộ đang lưu thông theo tín hiệu đèn xanh (nơi không có làn sơn ngang liên tục).
- Không có đủ 2 bộ thắng (hãm) có hiệu lực ở 2 bánh xe.
- Đi đêm không có đèn trắng hoặc kính phản chiếu màu trắng ở phía trước, đèn đỏ hoặc kính phản chiếu màu đỏ ở phía sau.

Điều 2.- Mức phạt tiền đối với người điều khiển xe mô tô 2, 3 bánh :

a) Mức phạt 25.000 đồng đối với các vi phạm :

- Xe đi vào đường cấm, đường ngược chiều.
- Xe mô tô đẩy kéo nhau.
- Người điều khiển xe mô tô 3 bánh và mô tô 2 bánh trên 50 phân khối không có bằng lái xe và phiếu kiểm soát lái xe hợp lệ.
- Xe không biển số, thắng xe không hiệu lực.
- Xe đi ban đêm không đèn soi phía trước và đèn soi biển số phía sau.

b) Mức phạt 200.000 đồng đối với các trường hợp xe mô tô chạy hàng 3, hàng 4 đi nghênh ngang giữa đường; đua xe trái phép chạy lạng lách, biểu diễn và người điều khiển xe trong tình trạng say rượu hoặc có mùi rượu, bia.

c) Mức phạt 10.000 đồng đối với các vi phạm như sau :

- Các trường hợp vi phạm đã nêu tại điểm c điều 1.
- Bảng số bị mờ, nhòe chữ số, vẽ không đúng quy định.
- Người dưới 16 tuổi điều khiển xe.
- Khi queo không giảm tốc độ, không ra hiệu bằng đèn hoặc bằng tay, không đi sát phần đường để queo, không nhường đường cho các xe đi thẳng.
- Quay đầu xe theo chữ “u”.
- Vượt đèn đỏ.
- Chạy xe quá tốc độ.

- Không nhường đường cho các xe có quyền ưu tiên, các xe đi trên đường ưu tiên, trên phía đi ưu tiên.

- Xe chở 3 người lớn.

Điều 3.- Mức phạt tiền đối với người điều khiển xe xích lô, ba gác đạp và xe súc vật kéo.

a) Mức phạt 30.000 đồng đối với các vi phạm :

- Xe đi vào đường cấm, đường ngược chiều.

- Chạy quá tốc độ, đi nghênh ngang trên phần đường của xe ô tô, đi giữa đường.

- Xe không mang biển số hoặc thắng xe không hiệu lực.

- Quẹo trái phép, chạy cúp trước đầu xe khác.

- Quẹo chéo góc ở giao lộ, quẹo không đưa tay báo hiệu xin đường, không nhường đường cho xe cơ giới và các xe đi thẳng.

- Đậu xe bừa bãi gây cản trở giao thông.

- Chở hàng hóa quá khổ quy định hoặc che khuất tầm nhìn của người điều khiển xe.

- Xe ba gác chở người ngồi trong thùng xe, trên thành xe hoặc ngồi chông trên hàng hóa.

- Xe súc vật kéo đi ngang trong khu vực nội thành.

b) Mức phạt 200.000 đồng đối với các trường hợp đua xe chạy lạng lách, chạy vòng vèo hình chữ chi, chạy xe hai bánh, say rượu hoặc có mùi rượu, bia (giữ lái xe say rượu đến khi hết say).

c) Mức phạt 15.000 đồng đối với các vi phạm như sau :

- Xe đi ban đêm không có đèn, vượt đèn đỏ.

- Người điều khiển xích lô, 3 gác đạp chuyên chở công cộng không có giấy phép hành nghề, người điều khiển dưới 17 tuổi.

- Các trường hợp vi phạm đã nêu tại điểm c, điều 1.

- Bảng số mờ, nhòe, không rõ chữ, số không đúng quy định.

Điều 4.- Mức phạt tiền đối với xe xích lô máy, ba gác máy.

a) Mức phạt 40.000 đồng đối với các vi phạm :

- Xe đi vào đường cấm, đường ngược chiều.

- Xe không mang biển số hoặc người điều khiển xe không có bằng lái xe và phiếu kiểm soát lái xe.

- Xe nổ to, xả nhiều khói gây ô nhiễm môi trường, thiết bị xe không an toàn.

- Xe chở hàng hóa quá khổ quy định hoặc che khuất tầm nhìn của lái xe.

- Xe đi ban đêm không có đèn soi phía trước hoặc đèn soi bảng số phía sau.

- Xe xích lô máy chở người ngồi chồng trên hàng hóa, chở số người quá quy định. Xe ba gác máy chở người ngồi chồng trên hàng hóa, người ngồi trong thùng xe và thành xe.

b) Mức phạt 200.000 đồng đối với các trường hợp đua xe trái phép; người điều khiển xe trong tình trạng say rượu, bia (giữ người lái xe say rượu đến khi hết say). Nếu tái phạm lần thứ hai trở lên sẽ thu bằng lái và phiếu kiểm soát lái xe 3 tháng.

c) Mức phạt 20.000 đồng đối với các vi phạm như sau :

- Các trường hợp vi phạm đã nêu tại điểm c điều 1.

- Bảng số mờ, nhòe không rõ chữ, số, bảng số không đúng quy định.

- Xe lam chở người ngồi trong buồng lái với lái xe.

Điều 5.- Mức phạt tiền đối với các phương tiện vận tải cơ giới khác.

a) Mức phạt 50.000 đồng đối với các vi phạm :

- Xe ô tô đi vào đường cấm, đường ngược chiều, đường dành riêng cho người đi bộ, đi xe đạp.

- Xe ô tô phóng nhanh, giành đường, vượt ẩu, hoặc đậu nơi có bảng cấm; đậu giữa đường gây cản trở giao thông (dù xe hư hỏng), dừng xe lên xuống khách, hàng hóa vi phạm quy tắc trật tự an toàn giao thông thì phạt tiền theo m2 quy định ở điều 7.

- Xe không mang biển số, các thiết bị không đảm bảo an toàn hoặc giấy phép lưu hành quá hạn.

- Xe ô tô quẹo nơi có biển cấm, quẹo ẩu, quẹo bất ngờ, quẹo chữ u, quẹo chéo góc ở giao lộ, lùi xe gây nguy hiểm.

- Xe ô tô không nhường quyền ưu tiên cho các loại xe ưu tiên, đường ưu tiên, ưu tiên bên phải, ưu tiên trong vòng xoay hoặc vi phạm các quy định về quyền ưu tiên.

- Dừng xe ben chở người, xe tải chở người vi phạm quy tắc trật tự an toàn giao thông thành phố.

- Xe chở quá trọng tải, quá số khách quy định, để đu bám, ngồi trên nóc xe hoặc người ngồi chơi vơi trên hàng hóa.

b) Mức phạt 200.000 đồng đối với các trường hợp lái xe say rượu hoặc có mùi rượu, bia khi điều khiển xe (giữ lái xe say rượu cho đến khi hết say). Nếu tái phạm lần thứ hai trở lên sẽ thu bằng lái và phiếu kiểm soát lái xe 3 tháng đến 6 tháng.

c) Mức phạt 20.000 đồng đối với các vi phạm sau đây :

- Dừng đậu xe ở giao lộ, trên lòng đường không đúng quy định.
- Xe lưu thông ban đêm không có 2 đèn trắng soi sáng phía trước, mặt kính đèn không sơn vành chống chói; không có đèn đỏ, đèn soi bảng số phía sau.
- Xe tải chở người trên thùng xe không có thành; xe chở hàng hóa không sắp xếp ràng cột chắc chắn; xe chở hàng hóa nhô ra khỏi xe mà không gắn hiệu báo “cẩn thận” và một cờ đỏ, ban đêm không có đèn soi sáng các hiệu báo này.
- Bảng số mờ, nhòe, không rõ chữ, số.
- Xe chuyên chở hàng hóa và hành khách, không kẻ bảng số, tên đơn vị ở hai thành xe.

CHƯƠNG II

CÁC HÌNH THỨC PHẠT HÀNH CHÁNH

Điều 6.-

a) Phạt về thể lệ vận tải, phạt gấp đôi số tiền mà chủ xe, lái xe thu được do kinh doanh trái phép.

b) Phạt tiền tính theo m² vỉa hè, đường bị chiếm dụng trái phép 10.000 đồng/m²

Điều 7.- Phạt lao động công ích.

a) Phạt lao động công ích 03 ngày đối với các hành vi vi phạm ở mức phạt tiền nhưng không chịu nộp phạt ; cố ý không chấp hành sự hướng dẫn hoặc sự xử lý của nhân viên thừa hành nhiệm vụ.

b) Phạt lao động công ích 07 ngày đối với các hành vi tái phạm nhiều lần; đưa xe trái phép, chạy lạng lách, biểu diễn gây rối trật tự an toàn giao thông và cố ý không chấp hành sự hướng dẫn của cảnh sát.

c) Trong thời gian thực hiện lao động công ích, người thực hiện lao động công ích phải tự túc việc ăn uống và chịu các chi phí tổn về tổ chức lao động công ích.

Điều 8.- Phạt giam vi cảnh 3 ngày đối với các hành vi vi phạm ngang ngạnh, bất chấp luật pháp, lái xe say rượu gây rối trật tự công cộng, mạt sát,

chống đối lại cảnh sát đang làm nhiệm vụ ; đưa tiền hối lộ và các hành vi phạm pháp nghiêm trọng được quy định trong điều lệ phạt vi cảnh.

Điều 9.- Các trường hợp đua xe trái phép, chạy lạng lách, biểu diễn ngoạn ngoạn, cho xe đi vào đường cấm, đường ngược chiều, người điều khiển xe trong tình trạng say rượu hoặc có mùi rượu, bia, người dưới 18 tuổi mà điều khiển xe mô – tô trên 50 phân khối thì phạt giam xe từ 15 ngày đến 30 ngày. Nếu tái phạm lần thứ 3 trở lên hoặc vi phạm có kèm theo hậu quả nghiêm trọng sẽ bị tịch thu xe và truy tố trước pháp luật.

Ngoài các hình thức xử lý nêu trên, người vi phạm phải chịu các phí tổn như: bắt xe, kéo, cẩu xe từ nơi vi phạm đến trụ sở đơn vị giải quyết và tiền trông coi xe...

CHƯƠNG III

QUYỀN HẠN XỬ LÝ CÁC VỤ VI PHẠM

Điều 10.-

a) Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát khi làm nhiệm vụ được quyền phạt đến 50.000 đồng. Nếu người vi phạm không nộp phạt tại chỗ thì lập biên bản giữ xe, đưa về đơn vị giải quyết.

b) Đội trưởng, Trạm trưởng cảnh sát giao thông đường bộ được quyền phạt đến 200.000 đồng; phạt gấp đôi số tiền kinh doanh trái phép, phạt tiền theo m² vỉa hè, đường bị chiếm dụng trái phép từ trên 50.000 đồng trở lên và giam xe 2, 3 bánh từ 01 ngày đến 10 ngày.

c) Trưởng phòng cảnh sát giao thông đường bộ và Trưởng Công an quận, huyện được quyền phạt trên 200.000 đồng, phạt thể lệ vận tải, phạt tiền theo m² và phạt giam xe từ 15 đến 30 ngày. Phạt lao động công ích từ 3 ngày đến 7 ngày và phạt giam vi cảnh từ 01 ngày đến 03 ngày.

Thông báo cho các cơ quan, xí nghiệp, trường học và chính quyền địa phương để tiếp tục giáo dục người vi phạm.

Điều 11.- Khi thu tiền phạt phải cấp biên lai theo mẫu thống nhất của Sở Tài chính. Tiền phạt vi cảnh phải nộp vào công quỹ theo những quy định hiện hành.

Điều 12.- Thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, trường học và chính quyền địa phương khi được thông báo của Công an phải cho kiểm điểm và xử lý nghiêm khắc người vi phạm để giáo dục chung cho nội bộ.

Điều 13.- Những cán bộ, chiến sĩ cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự được quyền phạt vi cảnh, mà tùy tiện phạt không đúng quy định này thì sẽ bị xử lý kỷ luật. Nếu có ý làm sai pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng thì có thể bị truy tố theo hình luật.

Điều 14.- Các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ